

**BÁO CÁO THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG
CỦA QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM - VF1**

Quý II năm 2008

- 1 Tên công ty quản lý quỹ : Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Việt Nam
- 2 Tên ngân hàng giám sát : Ngân hàng TMPC Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank)
- 3 Tên Quỹ : Quỹ đầu tư chứng khoán Việt Nam - VF1
- 4 Ngày lập báo cáo: Ngày 08/07/2008

Đơn vị tính: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	KỲ BÁO CÁO Quý II/2008	KỲ TRƯỚC Quý I/2008
I	Giá trị tài sản ròng đầu kỳ	2,583,225,060,707	3,837,141,531,114
II	Thay đổi trong gia trị tài sản ròng của Quỹ trong kỳ	(781,231,125,792)	(1,253,916,470,407)
	Trong đó		
1	Thay đổi giá trị tài sản ròng của Quỹ do các hoạt động liên quan đến đầu tư của Quỹ trong kỳ	(661,231,125,792)	(1,253,916,470,407)
2	Thay đổi giá trị tài sản ròng của Quỹ do việc phân phối thu nhập của Quỹ cho các nhà đầu tư trong kỳ	(120,000,000,000)	
3	Thay đổi giá trị tài sản ròng của Quỹ do việc góp vốn của các nhà đầu tư trong kỳ	-	-
III	Giá trị tài sản ròng cuối kỳ	1,801,993,934,915	2,583,225,060,707

Ngân hàng giám sát

Phụ trách
bộ phận giám sát

Giám đốc

Công ty Quản lý Quỹ

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng giám đốc

NGUYỄN T.H HẠNH

NGUYỄN M.Đ KHÁNH

TRẦN THANH TÂN

BÁO CÁO TÀI SẢN
CỦA QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM - VF1
Ngày 30 tháng 06 năm 2008

- 1 Tên công ty quản lý quỹ : Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Việt Nam
2 Tên ngân hàng giám sát : Ngân hàng TMPC Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank)
3 Tên Quỹ : Quỹ đầu tư chứng khoán Việt Nam - VF1
4 Ngày lập báo cáo: Ngày 08/07/2008

Đơn vị tính: VNĐ

STT	TÀI SẢN	KỲ BÁO CÁO Quý II/2008	KỲ TRƯỚC Quý I/2008
1	Tiền	413,836,191,211	259,031,273,660
2	Các khoản đầu tư	1,298,496,574,596	2,218,316,457,066
2.1	Trái phiếu	326,036,260,248	345,183,873,600
2.2	Cổ phiếu	972,460,314,348	1,873,132,583,466
2.2.1	CP niêm yết	451,363,149,400	974,565,106,700
2.2.2	CP chưa niêm yết	521,097,164,948	898,567,476,766
3	Cổ tức được nhận	866,820,000	2,943,505,000
4	Lãi được nhận	9,210,928,235	20,471,938,384
4.1	Lãi trái phiếu	5,981,108,000	17,421,116,000
4.2	Lãi TGNH	3,229,820,235	3,050,822,384
5	Tiền bán chứng khoán chờ thu	1,895,474,400	6,126,221,400
6	Các khoản phải thu khác	-	-
7	Các tài sản khác	81,500,000,000	81,500,000,000
	TỔNG TÀI SẢN	1,805,805,988,442	2,588,389,395,510
	CÁC KHOẢN NỢ		
8	Tiền phải thanh toán mua chứng khoán	-	-
9	Các khoản phải trả khác	3,812,053,527	5,164,334,803
10	Cổ tức phải trả cho nhà đầu tư VF1	-	-
	TỔNG NỢ	3,812,053,527	5,164,334,803
	TÀI SẢN RÒNG CỦA QUỸ	1,801,993,934,915	2,583,225,060,707
11	Tổng số đơn vị quỹ	100,000,000	100,000,000
12	Giá trị của một đơn vị quỹ	18,020	25,832

Ngân hàng Giám sát

Công ty Quản Lý Quỹ

Phụ trách bộ phận
giám sát

Giám đốc

Người lập biểu

Kế Toán Trưởng

Tổng Giám Đốc

NGUYỄN T.H.HẠNH

NGUYỄN M.Đ KHÁNH

TRẦN THANH TÂN

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ
CỦA QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM - VF1
Quý II năm 2008

1 Tên công ty quản lý quỹ : Công ty Liên doanh Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Việt Nam
2 Tên ngân hàng giám sát : Ngân hàng TMPC Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank)
3 Tên Quỹ : Quỹ đầu tư chứng khoán Việt Nam VF1
4 Ngày lập báo cáo: Ngày 08/07/2008

STT	CHỈ TIÊU	Số phát sinh kỳ báo cáo Quý II/2008	Số phát sinh kỳ trước Quý I/2008	LŨY KẾ TỪ ĐẦU NĂM 2008
I	Thu nhập từ hoạt động đầu tư	71,905,831,006	32,073,000,169	103,978,831,175
1	Cổ tức được nhận	56,596,914,118	19,905,596,750	76,502,510,868
2	Lãi được nhận	15,308,916,888	12,167,403,419	27,476,320,307
2.1	Lãi TGNH	8,773,924,888	5,414,580,286	14,188,505,174
2.2	Lãi trái phiếu	6,534,992,000	6,752,823,133	13,287,815,133
3	Thu nhập khác	-	-	-
II	Chi phí	11,360,753,345	16,755,800,912	28,116,554,257
1	Phí quản lý quỹ	10,073,616,268	15,450,668,580	25,524,284,848
2	Phí lưu ký, giám sát	604,416,976	927,040,115	1,531,457,091
3	Các loại chi phí khác	682,720,101	378,092,217	1,060,812,318
III	Thu nhập ròng từ hoạt động đầu tư (I-II)	60,545,077,661	15,317,199,257	75,862,276,918
IV	Lãi (lỗ) từ hoạt động đầu tư	(721,776,203,453)	(1,269,233,669,664)	(1,991,009,873,117)
1	Lãi (lỗ) thực tế phát sinh từ hoạt động đầu tư	(288,320,317,086)	15,723,789,244	(272,596,527,842)
2	Thay đổi về giá trị của các khoản đầu tư trong kỳ	(433,455,886,367)	(1,267,632,458,908)	(1,701,088,345,275)
3	Ghi nhận quyền phát hành thêm cp		(17,325,000,000)	(17,325,000,000)
V	Thay đổi của giá trị tài sản ròng của quỹ do các hoạt động đầu tư trong kỳ (III+IV)	(661,231,125,792)	(1,253,916,470,407)	(1,915,147,596,199)

Ngân hàng giám sát		Công ty Quản lý Quỹ		
Phụ trách	Giám đốc	Người lập biểu	Kế toán trưởng	Tổng giám đốc
bộ phận giám sát				

NGUYỄN T.H HẠNH	NGUYỄN M.Đ KHÁNH	TRẦN THANH TÂN
-----------------	------------------	----------------